

Bản án số: 78/2026/HS-ST
Ngày 18-5-2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 1 - HƯNG YÊN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- **Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:** Ông Bùi Mạnh Quyền;

- **Các Hội thẩm nhân dân:** Ông Mai Văn Duy và bà Lê Thị Hèn.

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Quỳnh Anh - Thư ký viên.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 - Hưng Yên tham gia phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Hèn - Kiểm sát viên.

Ngày 18/5/2026, tại Trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 1 - Hưng Yên mở phiên tòa công khai xét xử vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 63/2026/TLST-HS Ny 16/4/2026, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 76/2026/QĐXXST-HS, Ny 04/5/2026 của Toà án nhân dân khu vực 1 - Hưng Yên đối với bị cáo:

Họ và tên: **Vũ Quang H**, sinh Ny 20/7/1981, CCCD số 033081004816; Nơi cư trú: Đội 4, Tổ dân phố A, phường P, tỉnh Hưng Yên; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; con ông Vũ Văn H, sinh năm 1957 và con bà Đỗ Thị K, sinh năm 1958; Vợ: Lê Thị N, sinh năm 1984; con: có 02 con, con lớn nhất sinh năm 2009, con nhỏ nhất sinh năm 2010; Tiền án, tiền sự: Không; tạm giữ, tạm giam: không; bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn bằng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

* **Bị hại:** Anh Đinh Mạnh T, sinh năm 1979 (đã chết vào Ny 17/9/2025)

Đại diện theo pháp luật của bị hại: Chị Nguyễn Thị Thắm N, sinh năm 1987;

Địa chỉ: TDP Đ, phường P, tỉnh Hưng Yên. (có mặt)

* **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:** Anh Hoàng Văn M, sinh năm 1978; (có mặt)

Địa chỉ: Thôn Đ, phường P, tỉnh Hưng Yên.

* **Người làm chứng:**

+ Chị Nguyễn Thị T, sinh năm 1976; (vắng mặt)

Địa chỉ: Tổ dân phố C, phường S, tỉnh Hưng Yên.

+ Anh Vũ Xuân H, sinh năm 1985; (có mặt)

Địa chỉ: TDP A, phường P, tỉnh Hưng Yên.

+ Anh Vũ Tuấn H, sinh năm 1985; (vắng mặt)

Địa chỉ: TDP A, phường P, tỉnh Hưng Yên.

+ Bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1965; (vắng mặt)

Địa chỉ: Đội 3, TDP A, phường P, tỉnh Hưng Yên.

+ Bà Đặng Thị K, sinh năm 1971; (vắng mặt)

Địa chỉ: TDP A, phường P, tỉnh Hưng Yên.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 06/01/2025, anh Hoàng Văn M, sinh năm 1978, trú tại thôn Đ, phường P, tỉnh Hưng Yên đã ký kết Hợp đồng thi công xây dựng trọn gói công trình nhà ở với Vũ Quang H, sinh năm 1981, trú tại TDP A, phường P, tỉnh Hưng Yên là chủ thầu xây dựng công trình nhà ở dân dụng. Sau khi ký hợp đồng thi công xây dựng với anh M thì Vũ Quang H thuê 06 người gồm: chị Nguyễn Thị T, sinh năm 1976, trú tại: TDP C, phường S, tỉnh Hưng Yên; anh Vũ Xuân H, sinh năm 1985; anh Vũ Tuấn H, sinh năm 1985; bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1965; chị Đặng Thị K, sinh năm 1971; cùng có hộ khẩu thường trú tại TDP A, phường P, tỉnh Hưng Yên và anh Đinh Mạnh T, sinh năm 1979, trú tại TDP Đ, phường P, tỉnh Hưng Yên để thi công công trình này. Hàng Ny Vũ Quang H đều phân công nhiệm vụ cho từng người để thi công. Trong quá trình xây dựng, H không thực hiện việc lập rào chắn hoặc có biện pháp che chắn khác như (căng lưới che chắn ...bao quanh công trình), không đặt biển cảnh báo đầy đủ ở khu vực thi công, không xây dựng biện pháp bảo đảm an toàn cho người và vật ở những vùng nguy hiểm do vật có thể rơi từ trên cao xuống. Không trang bị, nhắc nhở người lao động mặc đồ bảo hộ trong công trình.

Sáng ngày 17/09/2025, anh Đinh Mạnh T được Vũ Quang H chỉ đạo, phân công việc trát vữa tường phía ngoài vị trí giữa tầng 4 và sàn tầng 5 của công trình xây dựng nêu trên. Quá trình thực hiện công việc, anh Đinh Mạnh T đứng trên giàn giáo của tầng 4 công trình xây dựng và thực hiện công việc trát vữa vào bức tường phía ngoài vị trí giữa tầng 4 và sàn tầng 5 độ cao khoảng 15,7m so với mặt đất. Khi thực hiện công việc, anh Đinh Mạnh T không đeo đai an toàn, không đội mũ bảo hộ và không mặc quần áo bảo hộ. Do H không trang bị tấm chặn chân ngăn ngừa người bị rơi ngã, không lắp đặt và duy trì lưới hoặc sàn đỡ an toàn nên vào khoảng 08 giờ 00 phút, trong khi đang trát vữa bức tường tại vị trí nêu trên thì anh Đinh Mạnh T bị ngã xuống đất tử vong tại chỗ.

Biên bản khám nghiệm hiện trường Ny 17/9/2025 thể hiện: Hiện trường xảy ra vụ việc là công trình xây dựng nhà ở đang thi công của anh Hoàng Văn M, sinh năm 1978, Trú tại: Đội 8, TDP Đ, phường P, tỉnh Hưng Yên có địa chỉ tại khu giãn dân thuộc đội 1, TDP Đằng Cầu, phường P tỉnh Hưng Yên. Phía Bắc hiện trường và phía Nam hiện trường tiếp giáp bãi đất trống của khu giãn dân. Phía Nam hiện trường tiếp giáp với bãi đất trống của khu giãn dân và đường nối hai cao tốc. Phía Tây hiện trường tiếp giáp với đường đi của khu giãn dân và khu dân cư của khu giãn dân nêu trên. Hiện trường là công trình xây dựng nhà ở đang thi công có kích thước (20, 5 x 5 x 20,7)m, gồm 04 tầng và 01 tum hiện đang trong quá trình xây dựng, hoàn thiện. Công trình xây dựng nhà ở có mặt tiền quay hướng Tây. Qua quan sát, kiểm tra xác định công trình xây dựng trên không có biện pháp trang thiết bị đảm bảo an toàn lao động như: lưới bảo vệ, hệ thống giàn giáo xây dựng, dây an toàn...

- Hiện trường cụ thể: Quy ước khám nghiệm hiện trường theo chiều từ phải qua trái (*theo hướng nhìn đối diện từ đường đi của khu giãn dân vào công trình xây dựng*), chiều hướng từ ngoài đường đi của khu giãn dân vào trong công trình xây dựng và từ dưới lên trên. Mốc cố định là cột đèn cao áp trên vỉa hè phía bên phải của công trình xây dựng. Mép chuẩn là mép chân móng bên phải tường nhà của công trình xây dựng nhà ở nêu trên.

Hiện trường là phần nền bê tông của bãi đất trống phía Nam hiện trường và phần mặt tường phía ngoài, bên phải của công trình xây dựng. Bằng mắt thường quan sát, kiểm tra xác định, ghi nhận các dấu vết và đánh số thứ tự tại hiện trường như sau: Dấu vết ký hiệu số 1: Dấu vết đám, vệt chất màu đỏ sẫm, dạng nhỏ giọt, kích thước (1,9 x 1,0)m; dấu vết ký hiệu số 2: Vị trí anh Đinh Mạnh T làm việc; dấu vết ký hiệu số 3: dấu vết trượt trên giàn giáo tầng 4.

Mô tả đặc điểm dấu vết tại hiện trường: Từ điểm mốc cố định cách 15,3 m, hướng vào trong công trình xây dựng nhà ở nêu trên cách 1,9m so với mép chuẩn trên mặt nền bê tông tại bãi đất trống phía Nam hiện trường là tâm đám tạp chất, màu đỏ sẫm, dạng nhỏ giọt, không rõ hình, không rõ chiều, kích thước (1,9 x 1,0)m được ký hiệu “Số 1”. Dấu vết số 1 dạng nhỏ giọt, nằm rải rác trên mặt nền bê tông; Từ mặt nền bê tông sát mép chuẩn hướng thẳng lên trên cách 15,7m là vị trí giàn giáo thứ 7 (theo thứ tự từ dưới đất hướng lên trên) và vị trí mặt tường nhà của công trình xây dựng đang được thi công, trát vữa, được ký hiệu “Số 2”. Giàn giáo thứ 7 được ghép bởi các thanh tre, kích thước (0,51 x 8,3)m. Tại vị trí này ghi nhận không có lưới bảo vệ, dây an toàn cũng như hệ thống giàn giáo bảo vệ, hỗ trợ thi công xây dựng. Vị trí mặt tường nhà đang thi công, trát vữa của công trình xây dựng sát với vị trí giàn giáo thứ 7 có kích thước (1,5 x 0,9)m; Trên giàn giáo thứ 7 nêu trên qua kiểm tra, ghi nhận có 01 (một) dấu vết trượt, sạch bụi tại vị trí mặt trên, mép ngoài, kí hiệu “Số 3”. Vị trí số 3 không rõ hình, chiều từ trong giàn giáo, trượt ra phía bên ngoài, kích thước (0,04 x 0,09)m. Vị trí số 3 cách tường nhà 0,8m.

Quá trình khám nghiệm hiện trường xác định, công trình xây dựng nhà ở đang thi công của anh Hoàng Văn M, sinh năm 1978, Trú tại: Đội 8, TDP Đ, phường P, tỉnh Hưng Yên, có địa chỉ tại khu giãn dân thuộc đội 1, TDP Đ, phường P, tỉnh Hưng Yên xác định: Nhà thầu thi công không thực hiện chế tạo, lắp dựng và sử dụng giàn giáo trong quá trình thi công, xây dựng không theo đúng vật liệu, kích thước, không đảm bảo an toàn; Không thực hiện lập rào chắn hoặc có biện pháp che chắn khác (căng lưới che chắn... bao quanh công trình), không đặt biển cảnh báo đầy đủ ở khu vực thi công theo quy định Vị trí dấu vết ký hiệu “Số 1” - đám tạp chất, màu đỏ, dạng nhỏ giọt - nghi là dấu vết máu hình thành sau khi anh Đinh Mạnh T ngã xuống nền bê tông.

Biên bản khám nghiệm hồi 12 giờ 30 phút Ny 17/9/2025 xác định: Tử thi là ông Đinh Mạnh T, sinh năm 1976, trú tại: Thôn Đ, phường P, tỉnh Hưng Yên.

Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 1266 Ny 16 tháng 10 năm 2025 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hưng Yên kết luận:

Các kết quả chính: Nhãn cầu mắt bên phải bị vỡ. Hai lỗ mũi có máu, ống tai ngoài hai bên có máu. Khoang miệng có máu. Vùng trán, mắt, má, mũi, môi trên bên phải sát đường giữa, sát đường chân tóc trán có đám sây sát rách da bờ mép nhám nhờ. Trên đám này tại vị trí cách dải tai phải 3cm có đám rách toác da sâu bờ

mép nham nhở làm lộ tổ chức xương, cơ hộp sọ. Gãy phức tạp xương chính mũi, xương gò má phải, khung ngực phải mất vững, xương thái dương bên phải, xương trán phải bị vỡ phức tạp.

Kết luận: Nguyên nhân chết: anh Đinh Mạnh T, sinh năm 1979, HKTT; thôn Đ, phường P, tỉnh Hưng Yên chết là do đa chấn thương: Chấn thương sọ não, vỡ xương hộp sọ, chấn thương ngực kín, chấn thương mặt. Thể loại chết: Không tự nhiên.

Ngày 03/03/2026, Cơ quan CSĐT - Công an tỉnh Hưng Yên ra Quyết định trưng cầu giám định số 1716/ QĐ-VPCQCSĐT trưng cầu Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hưng Yên giám định Chữ ký, chữ viết trong 02 (hai) bản Hợp đồng thi công xây dựng nhân công trọn gói công trình liên quan đến vụ án nêu trên làm căn cứ.

Tại Bản kết luận giám định số 573/KL-KTHS Ny 18 tháng 03 năm 2026 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hưng Yên kết luận:

“1. Chữ ký, chữ viết đứng tên Hoàng Văn M dưới mục “ĐẠI DIỆN BÊN A” trên mẫu cần giám định ký hiệu A1, A2 so với chữ ký, chữ viết của Hoàng Văn M trên mẫu so sánh ký hiệu M1, M2 do cùng một người ký, viết ra.

2. Chữ ký, chữ viết đứng tên Vũ Quang H dưới mục “ĐẠI DIỆN BÊN B” trên mẫu cần giám định ký hiệu A1, A2 so với chữ ký, chữ viết của Vũ Quang H trên mẫu so sánh ký hiệu M3, M4 do cùng một người ký, viết ra.”(Bút lục số: 72).

Ngày 01/10/2025, Sở nội vụ tỉnh Hưng Yên ra quyết định số 7605/QĐ-SNV về việc thành lập Đoàn điều tra tai nạn lao động. Ny 06/10/2025, Cơ quan CSĐT - Công an tỉnh Hưng Yên nhận được Công văn số 3868/SNV-LĐVL của Sở nội vụ tỉnh Hưng Yên đề nghị Cơ quan CSĐT - Công an tỉnh Hưng Yên phối hợp, chia sẻ thông tin, tài liệu liên quan đến vụ tai nạn lao động đối với ông Đinh Mạnh Tường. Ny 15/10/2025, Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Hưng Yên ra Văn bản số 5405/VPCQCSĐT về việc chuyển hồ sơ vụ việc tai nạn lao động trên cho Sở nội vụ tỉnh Hưng Yên làm căn cứ giải quyết vụ án nêu trên.

Tại Biên bản điều tra tai nạn giao lao động số 01/BB - ĐTTNLD Ny 11/3/2026 của Đoàn Điều tra TNLD tỉnh Hưng Yên - Sở Nội vụ tỉnh Hưng Yên xác định:

“... 6. Nguyên nhân gây ra tai nạn:

- Không thực hiện việc trang bị phương tiện bảo vệ cá nhân trong thi công công trình xây dựng như mũ bảo hiểm hoặc mũ cứng để bảo vệ đầu, kính, màn che, tấm chắn mặt bảo vệ mắt hoặc mặt, các loại găng tay, quần áo bảo hộ phù hợp, giày, ủng phù hợp để bảo vệ chân... theo quy định tại các Tiểu mục 2.19.1.1, 2.19.2.1, Mục 2.19.2, Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về an toàn trong thi công xây dựng ban hành kèm theo Thông tư 16/2021/TT-BXD Ny 20/12/2021.

- Không thực hiện chế tạo và lắp dựng giàn giáo theo đúng vật liệu, kích thước, không đảm bảo an toàn; thực hiện quy trình kiểm tra, giám sát và bảo trì trong quá trình sử dụng giàn giáo theo quy định tại tiểu mục 2.2.1, tiểu mục 2.2.2, Tiểu mục 2.2.3, tiểu mục 2.2.4, tiểu mục 2.2.5, tiểu mục 2.2.6, tiểu mục 2.2.7, tiểu mục 2.2.8, Mục 2.2 Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về giàn giáo và thang QCVN 18:2021/BXD ban hành kèm theo Thông tư số 16/2021/TT-BXD quy định về giàn giáo và thang tại công trường xây dựng.

- Không xây dựng biện pháp bảo đảm an toàn, ngăn ngừa cho người bị rơi, ngã khi làm việc từ 2,0 m trở lên (so với mặt đất, mặt sàn), trên mái nhà, mặt dốc, mái dốc hoặc ngã xuống hố, lỗ theo quy định tại Tiêu 2.1.5.1, Tiêu 2.1.5.2, Tiêu mục 2.1.5, Mục 2.1 Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về an toàn trong thi công xây dựng QCVN 18:2021/BXD ban hành kèm theo Thông tư số 16/2021/TT-BXD quy định về ngăn ngừa bị rơi, ngã tại công trường xây dựng.

- Không tổ chức huấn luyện an toàn, VSLĐ cho người lao động trước khi tiến hành làm việc tại công trình xây dựng.

Hậu quả ông Đinh Mạnh T bị ngã từ vị trí giữa tầng 4 và sàn tầng 5 (độ cao khoảng 14m so với mặt đất) dẫn đến tử vong do chấn thương sọ não, vỡ xương hộp sọ, chấn thương ngực kín, chấn thương mắt.

7. Kết luận về vụ tai nạn:

Căn cứ Quyết định khởi tố vụ án hình sự số 12/QĐ-VPCQCSĐT Ny 07/01/2026 của Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an tỉnh Hưng Yên và các tài liệu thu thập được cho thấy: Ông Đinh Mạnh T bị ngã trong khi đang thực hiện công việc trát bức tường phía ngoài vị trí giữa tầng 4 và sàn tầng 5 tại công trình xây dựng của hộ gia đình ông Hoàng Văn M, địa chỉ: TDP Đ, phường P, tỉnh Hưng Yên theo sự phân công, giao việc của ông Vũ Quang H là người ký Hợp đồng xây dựng nhận thi công trọn gói đối với công trình nhà ở của ông Hoàng Văn M và chịu trách nhiệm hoàn toàn về an toàn, vệ sinh lao động trong quá trình thi công xây dựng....”

Căn cứ quy định tại Điều 38, Điều 39 và Điều 45 Luật an toàn, vệ sinh lao động; Nghị định số 39/2016/NĐ-CP Ny 15/5/2016 của Chính phủ; Thông tư số 28/2021/TT-BLĐTBXH Ny 28/12/2021 của Bộ lao động thương binh xã hội quy định chi tiết và hướng dẫn một số điều của Luật an toàn, vệ sinh lao động về chế độ đối với người lao động bị tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp, Đoàn điều tra tai nạn lao động tỉnh Hưng Yên kết luận như sau: “ Trường hợp của ông Đinh Mạnh T được xác định là tai nạn lao động....”.

Đối với anh Hoàng Văn M: Quá trình điều tra xác định, công trình ngôi nhà đang xây dựng tại Đội 8, TDP Đ, phường P, tỉnh Hưng Yên là do anh Hoàng Văn M là chủ sở hữu, sử dụng. Ny 06/01/2025, anh M đã ký hợp đồng xây dựng trọn gói với bị can Vũ Quang H để bị can H là nhà thầu trực tiếp thi công, giám sát xây dựng công trình nhà ở trên cho anh M. Nội dung của bản hợp đồng nêu trên xác định rõ việc bị can H phải chịu trách nhiệm toàn bộ nội dung, hoạt động xây dựng như: tuân thủ theo đúng hồ sơ thiết kế, quy định, chuẩn bị đầy đủ thiết bị thi công, máy móc, nhân lực, chịu trách nhiệm về an toàn lao động, quản lý lao động trên công trường, có biện pháp đảm bảo an toàn lao động, trang bị bảo hộ lao động, huấn luyện và quản lý an toàn lao động cho công nhân, công nhân phải có bảo hộ lao động, giày, mũ cứng bảo hộ, dây an toàn khi làm trên cao.... Đồng thời, bị can H là người chịu mọi trách nhiệm khi có các vấn đề an toàn lao động hoặc các thiệt hại khác trong quá trình xây dựng khi xảy ra. Quá trình thi công công trình trên, do công việc thường xuyên vắng nhà nên anh M đã thường xuyên nhắc nhở, đốc thúc, yêu cầu bị can H phải đảm bảo các quy định về an toàn lao động trong quá trình xây dựng. Do đó, không có căn cứ để xem xét xử lý đối với anh Hoàng Văn M.

Về trách nhiệm dân sự:

Bị can Vũ Quang H đã tự nguyện bồi thường cho gia đình anh Đinh Mạnh T tổng số tiền 410.000.000 đồng; Chị Nguyễn Thị Thắm N là vợ của nạn nhân T đã nhận đủ số tiền trên và không yêu cầu bồi thường thêm khoản chi phí nào khác.

Vật chứng, đồ vật tài liệu thu giữ: 01 Hợp đồng xây dựng nhân công trọn gói.

Quá trình điều tra, bị cáo Vũ Quang H đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bị cáo như đã nêu trên.

Tại Cáo trạng số: 127/QĐ-VKSKV1, Ny 16/4/2026 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 - Hưng Yên truy tố bị cáo Vũ Quang H về tội “*Vi phạm quy định về an toàn lao động*” theo điểm a khoản 1 Điều 295 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa: Bị cáo H đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và tỏ ra ăn năn hối cải.

Đại diện bị hại, chị Nguyễn Thị Thắm N trình bày: Về trách nhiệm hình sự, đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo H; về trách nhiệm dân sự, không yêu cầu bị cáo H bồi thường gì thêm.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Hoàng Văn M đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo H; về trách nhiệm dân sự, không có yêu cầu, đề nghị gì.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 - Hưng Yên giữ nguyên nội dung Cáo trạng đã truy tố và đề nghị HĐXX T bố bị cáo Vũ Quang H phạm tội “*Vi phạm quy định về an toàn lao động*”. Áp dụng: Điểm a khoản 1, khoản 5 Điều 295, Điều 36, điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 Ny 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Xử phạt bị cáo H từ 09 tháng đến 12 tháng cải tạo không giam giữ. Thời điểm bắt đầu chấp hành án phạt cải tạo không giam giữ tính từ Ny Cơ quan thi hành án hình sự nhận được Quyết định thi hành án và bản sao bản án. Giao bị cáo H cho UBND phường P và Công an phường P, tỉnh Hưng Yên giám sát, giáo dục trong thời gian bị cáo chấp hành hình phạt. Miễn áp dụng khấu trừ thu nhập cho bị cáo. Áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền với bị cáo H từ 10.000.000 đồng đến 20.000.000 đồng sung quỹ nhà nước. Về trách nhiệm dân sự không đặt ra xem xét, giải quyết. Về vật chứng: Lưu hồ sơ vụ án 01 Hợp đồng xây dựng nhân công trọn gói. Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo H, Đại diện bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan nhất trí với quan điểm đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 - Hưng Yên, không có ý kiến tranh luận gì.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo nhận thức hành vi phạm tội của mình là vi phạm pháp luật, đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Tòa án nhân dân khu vực 1 - Hưng Yên nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng:

Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Hưng Yên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 - Hưng Yên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do vậy, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng và tài liệu, chứng cứ thu thập đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo Vũ Quang H tại phiên tòa phù hợp khách quan với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra; lời khai của người làm chứng; biên bản hiện trường; kết luận giám định và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, đã có đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 08 giờ Ng 17/9/2025, tại công trình xây dựng nhà ở dân dụng ở tổ dân phố Đ, phường P, tỉnh Hưng Yên, anh Đinh Mạnh T được bị cáo H chỉ đạo, phân công việc trát vữa tường phía ngoài vị trí giữa tầng 4 và sàn tầng 5 của công trình xây dựng nêu trên. Quá trình thực hiện công việc, anh Đinh Mạnh T đứng trên giàn giáo của tầng 4 công trình xây dựng và thực hiện công việc trát vữa vào bức tường phía ngoài vị trí giữa tầng 4 và sàn tầng 5 độ cao khoảng 15,7m so với mặt đất. Khi thực hiện công việc, anh Đinh Mạnh T không đeo đai an toàn, không đội mũ bảo hộ và không mặc quần áo bảo hộ. Do bị cáo H không trang bị tấm chắn chân ngăn ngừa người bị rơi ngã, không lắp đặt và duy trì lưới hoặc sàn đỡ an toàn nên vào khoảng 08 giờ 00 phút, trong khi đang trát vữa bức tường tại vị trí nêu trên thì anh Đinh Mạnh T bị ngã xuống đất tử vong tại chỗ. Trách nhiệm để xảy ra vụ tai nạn lao động là do bị cáo H là người nhận thi công công trình, chịu trách nhiệm về an toàn lao động nhưng đã vi phạm các quy định về an toàn lao động: không thực hiện việc trang bị phương tiện bảo vệ cá nhân trong thi công công trình xây dựng, không thực hiện lập rào chắn hoặc có biện pháp che chắn khác (căng lưới che chắn... bao quanh công trình), không xây dựng biện pháp bảo đảm an toàn cho người và vật ở những vùng nguy hiểm do vật có thể rơi từ trên cao xuống, không tổ chức huấn luyện an toàn lao động cho người lao động trước khi tiến hành làm việc tại công trình xây dựng. Hành vi nêu trên của bị cáo Vũ Quang H đã phạm tội “*Vi phạm quy định về an toàn lao động*” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 295 của Bộ luật Hình sự theo Cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 - Hưng Yên là đúng quy định của pháp luật.

[3] Hành vi của bị cáo H là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm quy định về an toàn lao động, ảnh hưởng đến tính mạng, sức khỏe của người khác, gây mất trật tự trị an, an toàn xã hội nên bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi của mình.

Khi quyết định hình phạt, HĐXX có cân nhắc tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân người phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ và tăng nặng trách nhiệm hình sự của bị cáo H.

- Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự.
- Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự.
- Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đều có thái độ khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; Sau khi sự việc xảy ra, bị cáo đã tự nguyện bồi thường thiệt hại cho gia đình bị hại, gia đình

bị hại có đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho bị cáo; bị cáo có bố đẻ là ông Vũ Văn H (Vũ Đức H) được Nhà nước tặng thưởng H chương chiến sỹ vẻ vang nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Xét thấy, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, có lý lịch và có nơi cư trú rõ ràng nên không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà cần xem xét áp dụng Điều 36 của Bộ luật hình sự để xử phạt bị cáo bằng hình phạt cải tạo không giam giữ, giao bị cáo cho chính quyền địa phương nơi cư trú của bị cáo giám sát, giáo dục cũng đủ răn đe, giáo dục bị cáo trở thành người biết tuân thủ pháp luật như quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 - Hưng Yên đề nghị là phù hợp.

Về khấu trừ thu nhập: Bị cáo bị áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ, theo quy định tại Điều 36 Bộ luật Hình sự phải khấu trừ thu nhập. Tuy nhiên, do bị cáo làm nghề lao động tự do, thu nhập không ổn định nên miễn áp dụng khấu trừ thu nhập cho bị cáo.

Về hình phạt bổ sung: Xét thấy việc áp dụng thêm hình phạt bổ sung bằng hình thức phạt tiền quy định tại khoản 5 Điều 295 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo là cần thiết.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra, bị cáo đã tự nguyện bồi thường, hỗ trợ gia đình người bị hại tổng số tiền 410.000.000 đồng. Đại diện hợp pháp của bị hại không có yêu cầu gì khác về bồi thường dân sự. Xét thấy, sự thoả thuận bồi thường của các bên là hoàn toàn tự nguyện, phù hợp quy định của pháp luật. Do đó, trách nhiệm dân sự HĐXX không đặt ra xem xét, giải quyết.

[5] Biện pháp tư pháp:

Về xử lý vật chứng: 01 Hợp đồng xây dựng nhân công trọn gói là tài liệu, chứng cứ của vụ án nên cần lưu cùng hồ sơ vụ án.

[6] Về án phí: Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: Điểm a khoản 1, khoản 5 Điều 295, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 36 của Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 Ny 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án đối với bị cáo Vũ Quang H.

Tuyên bố: Bị cáo Vũ Quang H phạm tội “*Vi phạm quy định về an toàn lao động*”.

Xử phạt: Bị cáo Vũ Quang H 09 (chín) tháng cải tạo không giam giữ, thời điểm bắt đầu chấp hành án phạt cải tạo không giam giữ tính từ Ny Cơ quan thi hành án hình sự Công an tỉnh Hưng Yên nhận được Quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Giao bị cáo Vũ Quang H cho UBND phường P và Công an phường P, tỉnh Hưng Yên giám sát, giáo dục trong thời gian bị cáo chấp hành hình phạt.

Trường hợp người chấp hành án phạt cải tạo không giam giữ vắng mặt tại nơi cư trú, thay đổi nơi cư trú hoặc nơi làm việc thì thực hiện theo quy định tại Điều 100 Luật thi hành án hình sự năm 2019.

Về hình phạt bổ sung: Phạt tiền bị cáo Vũ Quang H 10.000.000 đồng (mười triệu đồng) sung quỹ Nhà nước.

Các biện pháp tư pháp:

- *Về xử lý vật chứng:* Lưu hồ sơ vụ án 01 Hợp đồng xây dựng nhân công trọn gói.

- *Về án phí:* Bị cáo Vũ Quang H phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

- *Quyền kháng cáo:* Bị cáo, Đại diện bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 Ngày kể từ Ngày T án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Đại diện hợp pháp của bị hại;
- Người có QL&NVLQ đến vụ án;
- TAND tỉnh Hưng Yên;
- VKSND tỉnh Hưng Yên;
- VKSND khu vực I - Hưng Yên;
- Chi cục THADS khu vực I - Hưng Yên;
- Công an tỉnh Hưng Yên;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Bùi Mạnh Quyền